

Ba Đình, ngày 31 tháng 7 năm 2023

Số: 57/2023/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 58/2023/TLST- KDTM ngày 07 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Trụ sở chính : Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng- Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Hải- Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Tây Hồ.(Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án).

Người được ủy quyền lại:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hằng: Trưởng phòng Khách hàng Hộ sản xuất và Cá nhân – Tổ trưởng Tổ xử lý, thu hồi nợ;

- Bà Phạm Thị Phương Dung: Cán bộ pháp chế.

(Theo Quyết định ủy quyền số 253/QĐ-NHNo.TH ngày 31/05/2023 của Giám đốc Agribank Chi nhánh Tây Hồ).

Bị đơn: Công ty TNHH Đầu tư Công ty T

Địa chỉ: Số nhà 55 Sunrise B khu đô thị The Maner Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh Hoàn - Giám đốc.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1, Xác nhận số dư nợ:

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Công ty TNHH Đầu tư Công ty T xác nhận tạm tính đến ngày 21/7/2023 dư nợ của Công ty TNHH Đầu tư Công ty T theo Hợp đồng tín dụng số 1506-LAV-202001258 ngày 31/12/2020, tổng cộng: 65.584.027.905 đồng, trong đó:

Tiền gốc: 56.382.073.820 đồng.

Tiền lãi: 9.201.954.085 đồng, gồm:

Lãi trong hạn: 8.018.485.232 đồng.

Lãi quá hạn: 1.183.468.085 đồng.

2, Hai bên thống nhất phương án trả nợ số tiền nêu trên như sau:

Năm 2023 trả: 1.800.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 600.000.000 đồng vào các ngày 30/8; 30/10; 30/12 và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2024 trả: 3.600.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 600.000.000 đồng vào các ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; 30/12 và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2025 trả: 3.600.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 600.000.000 đồng vào các ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; 30/12 và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2026 trả: 3.600.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 600.000.000 đồng vào các ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; 30/12 và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2027 trả: 3.600.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 600.000.000 đồng vào các ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; 30/12 và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2028 trả: 3.600.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 600.000.000 đồng vào các ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; 30/12 và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2029 trả: 3.600.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 600.000.000 đồng vào các ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; 30/12 và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2030 trả: 10.992.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 916.000.000 đồng vào ngày cuối cùng hàng tháng và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2031 trả: 10.992.000.000 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 916.000.000 đồng vào ngày cuối cùng hàng tháng và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2032 trả: 10.998.073.820 đồng gốc, số tiền trả mỗi kỳ là 916.000.000 đồng vào ngày cuối cùng hàng tháng, riêng kỳ ngày 30/12 trả số tiền 922.073.820 đồng và 200.000.000 đồng tiền lãi vào ngày 30/12.

Năm 2033: Số tiền trả lãi mỗi kỳ là 300.000.000 đồng vào ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; 30/12.

Năm 2034: Số tiền trả lãi mỗi kỳ là 450.000.000 đồng vào ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; 30/12.

Năm 2035: Số tiền trả lãi mỗi kỳ là 450.325.680 đồng vào ngày 28/2; 29/4; 30/6; 30/8; 30/10; riêng kỳ cuối ngày 30/12 là 450.325.685 đồng.

Kể từ ngày 22/7/2023 cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH Đầu tư Công ty T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Công ty TNHH Đầu tư Công ty T phải chịu 86.792.014 đồng án phí sơ thẩm.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí, được nhận lại 80.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0007844 ngày 06/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA quận Ba Đình ;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(đã ký)